Biểu mẫu 20

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm, năm học 2019-2020

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

TT	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			GS	PGS	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	1	2 (3+4+5+6+7+8)	3	4	5	6	7	8				
I	**Tổng số**	**197**		**2**	**28**	**153**	**16**			**192**	**5**	
1	**Giảng viên cơ hữu theo ngành**	**146**		**2**	**26**	**114**	**6**			**141**	**5**	
c	**Khối ngành III**	**25**			**3**	**22**				**25**		
	Ngành Kế toán tổng hợp	14			1	13				14		
	Ngành Tài chính ngân hàng	5			2	3				5		
	Ngành Quản trị kinh doanh	6				6				6		
d	**Khối ngành V**	**121**		**2**	**23**	**92**	**6**			**116**	**5**	
	CN Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	13			4	7	2			12	1	
	Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử	24		1	3	19	2			22	2	
	Kỹ thuật mỏ	21		1	7	14				20	1	
	Kỹ thuật tuyển khoáng	9			2	7				9		
	Công nghệ Kỹ thuật công trình xây dựng	5			2	3				5		
	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	11			1	9	1			11		
	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí	21			2	19				21		
	Công nghệ thông tin	13			1	11	1			12	1	
	Kỹ thuật địa chất	4			1	3				4		
2	**Giảng viên cơ hữu môn chung**	**51**			**2**	**39**	**10**			**51**		

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

STT		Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
	I	**Khối ngành III**					
1	1	Lãnh Thị Hoà	1984	Nữ	Trưởng khoa	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
2	2	Lương Văn Tộ	1989	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán tổng hợp
3	3	Vũ Thị Lan	1990	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
4	4	Bùi Thị Thuý Hằng	1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
5	5	Trần Hoàng Tùng	1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
6	6	Trần Thị Thanh Hương	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
7	7	Nguyễn Thị Mơ	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
8	8	Nguyễn Phương Thuý	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
9	9	Lê Xuân Hương	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
10	10	Đỗ Thị Mơ	1982	Nữ	Phó trưởng khoa	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
11	11	Vũ Thị Phượng	1986	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
12	12	Nguyễn Thị Thuý	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
13	13	Nguyễn Thị Thu Hà	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
14	14	Đặng Thị Thu Giang	1983	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
15	15	Nguyễn Thị Thơm	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
16	16	Nguyễn Thị Thuỷ	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
17	17	Ngô Thị Lan Hương	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
18	18	Hoàng Thị Thúy	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
19	19	Nguyễn Thanh Hằng	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
20	20	Nguyễn Thị Thu Hằng	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
21	21	Trần Thị Mây	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
22	22	Nguyễn Thị Thương Huyền	1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
23	23	Vũ Thị Duyên	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
24	24	Trần Thị Thu Lan	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
25	25	Cát Thị Thu Hường	1975	Nữ	Trưởng phòng	Thạc sĩ	Kế toán tổng hợp
	II	**Khối ngành V**					
26	1	Hoàng Hùng Thắng	1972	Nam	Hiệu trưởng	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
27	2	Nguyễn Thế Vĩnh	1978	Nam	Phó Hiệu trưởng	Tiến sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
28	3	Bùi Thanh Nhu	1970	Nam	Phó Hiệu trưởng	Tiến sĩ	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí mỏ
29	4	Trần Hữu Phúc	1961	Nam	Trưởng khoa	Tiến sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
30	5	Bùi Trung Kiên	1977	Nam	Phó trưởng khoa	Tiến sĩ	CN kỹ thuật Điều

							khiển và Tự động hóa
31	6	Đỗ Chí Thành	1978	Nam	Phó trưởng khoa	Tiến sĩ	CN kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
32	7	Đặng Ngọc Huy	1981	Nam	Trưởng phòng	Tiến sĩ	CN kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
33	8	Nguyễn Tô Hoài	1975	Nam	Trưởng bộ môn	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ lộ thiên
34	9	Vũ Mạnh Hùng	1979	Nam	Phó trưởng BM	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
35	10	Tạ Văn Kiên	1980	Nam	Trưởng khoa	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
36	11	Khương Phúc Lợi	1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
37	12	Nguyễn Văn Thản	1977	Nam	Trưởng phòng	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
38	13	Đỗ Xuân Huỳnh	1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
39	14	Hoàng Thị Bích Hoà	1978	Nữ	Giám đốc TT	Tiến sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
40	15	Lưu Quang Thuỷ	1976	Nam	Trưởng phòng	Tiến sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
41	16	Vũ Đức Quyết	1980	Nam	Trưởng bộ môn	Tiến sĩ	CN kỹ thuật Công trình xây dựng hầm và cầu
42	17	Lê Quí Chiến	1973	Nam	Phó trưởng khoa	Tiến sĩ	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí mỏ
43	18	Phạm Đức Thang	1986	Nam	Phó trưởng phòng	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
44	19	Bùi Ngọc Hùng	1981	Nam	Phó trưởng khoa	Tiến sĩ	Trắc địa mỏ
45	20	Nguyễn Khắc Hiếu	1981	Nam	Giám đốc TT	Tiến sĩ	Địa chất công trình - Địa chất thủy văn
46	21	Trần Văn Liêm	1986	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
47	22	Đỗ Mạnh Phong	1950	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
48	23	Nguyễn Anh Nghĩa	1950	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện
49	24	Doãn Văn Thanh	1957	Nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
50	25	Nguyễn Văn Chung	1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ cơ điện
51	26	Trần Văn Thương	1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật điện tử
52	27	Nguyễn Thị Thương Duyên	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Cơ điện
53	28	Đoàn Thị Như Quỳnh	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện
54	29	Dương Thị Lan	1980	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện
55	30	Lê Quyết Thắng	1982	Nam	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Công nghệ Cơ điện
56	31	Nguyễn Thanh Tùng	1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện
57	32	Đoàn Thị Bích Thuỷ	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện
58	33	Nguyễn Thị Trang	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện

59	34	Trần Thị Thơm	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Điện
60	35	Đỗ Thị Hoa	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
61	36	Lê Văn Tùng	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
62	37	Phạm Hữu Chiến	1986	Nam	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
63	38	Nguyễn Thị Phúc	1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
64	39	Hoàng Thị Mỹ	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật điện tử
65	40	Vũ Thị Hằng	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	CN kỹ thuật điện tử - Tin học công nghiệp
66	41	Đỗ Văn Vang	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thiết bị Điện - Điện tử
67	42	Bùi Thị Thêm	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
68	43	Trần Ngân Hà	1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Cơ điện
69	44	Trần Thanh Tuyền	1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thiết bị điện - điện tử
70	45	Phạm Anh Mai	1975	Nam	Giám đốc TT	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
71	46	Vũ Hữu Quảng	1977	Nam	Trưởng bộ môn	Thạc sĩ	Công nghệ Cơ điện
72	47	Lưu Bình	1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
73	48	Nguyễn Thu Hương	1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật điện
74	49	Ngô Văn Hà	1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Cơ điện
75	50	Trần Đức Quý	1983	Nam	Trưởng phòng	Thạc sĩ	Công nghệ Cơ điện
76	51	Nguyễn Văn Đức	1978	Nam	Phó trưởng khoa	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ lộ thiên
77	52	Hồ Trung Sỹ	1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
78	53	Trần Văn Duyệt	1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
79	54	Hoàng Văn Nam	1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
80	55	Nguyễn Mạnh Tường	1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
81	56	Phạm Thu Hiền	1982	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ lộ thiên
82	57	Vũ Đình Trọng	1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ lộ thiên
83	58	Phạm Minh Nguyệt	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ lộ thiên
84	59	Nguyễn Ngọc Minh	1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
85	60	Hoàng Quốc Việt	1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ lộ thiên
86	61	Bàng Văn Sơn	1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ lộ thiên
87	62	Hoàng Văn Nghị	1975	Nam	Phó trưởng phòng	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
88	63	Phạm Ngọc Huynh	1982	Nam	Phó trưởng phòng	Thạc sĩ	Kỹ thuật mỏ hầm lò
89	64	Nguyễn Thị Phương	1976	Nữ	Trưởng bộ môn	Thạc sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn

90	65	Vũ Thị Ánh Tuyết	1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
91	66	Nguyễn Thị Mai	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
92	67	Đỗ Văn Thược	1975	Nam	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
93	68	Trần Thị Duyên	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
94	69	Bùi Kim Dung	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
95	70	Trần Thị Vân	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật tuyển khoáng sản rắn
96	71	Vũ Ngọc Thuần	1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Xât dựng mỏ và công trình ngầm
97	72	Phạm Quang Thành	1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Xât dựng mỏ và công trình ngầm
98	73	Vũ Thị Ngọc	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Xât dựng mỏ và công trình ngầm
99	74	Nguyễn Thị Mai Anh	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Trắc địa mỏ
100	75	Trần Xuân Thuỷ	1977	Nam	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Trắc địa mỏ
101	76	Ngô Thị Hài	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Trắc địa mỏ
102	77	Phạm Thị Thanh	1981	Nữ	Phó Giám đốc TT	Thạc sĩ	Trắc địa công trình
103	78	Lê Thị Thu Hoàng	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Trắc địa công trình
104	79	Nguyễn Thị Thu Hiền	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Trắc địa công trình
105	80	Đặng Thị Thái Hà	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Trắc địa công trình
106	81	Đinh Đăng Đồng	1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Trắc địa công trình
107	82	Nguyễn Khánh Lâm	1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Trắc địa công trình
108	83	Nguyễn Bá Thiện	1979	Nam	Trưởng bộ môn	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
109	84	Bùi Công Viên	1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
110	85	Trần Đình Hưởng	1978	Nam	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí mỏ
111	86	Nguyễn Thành Trung	1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
112	87	Đặng Đình Huy	1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí mỏ
113	88	Phạm Thị Như Trang	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
114	89	Nguyễn Sĩ Sơn	1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
115	90	Vi Thị Nhung	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa thiết kế Công nghệ cơ khí
116	91	Nguyễn Mạnh Hùng	1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa thiết kế Công nghệ cơ khí
117	92	Nguyễn Văn Hậu	1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa thiết kế Công nghệ cơ khí

118	93	Phạm Quang Tiến	1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa thiết kế Công nghệ cơ khí
119	94	Đào Đức Hùng	1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí mỏ
120	95	Giang Quốc Khánh	1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí mỏ
121	96	Hoàng Thanh Vân	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
122	97	Nguyễn Quang Hưng	1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
123	98	Nguyễn Chí Thanh	1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tự động hóa thiết kế Công nghệ cơ khí
124	99	Bùi Thanh Nhạn	1980	Nữ	Phó trưởng phòng	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
125	100	Lê Thanh Cương	1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô
126	101	Phạm Đức Cường	1985	Nam	Phó trưởng phòng	Thạc sĩ	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí mỏ
127	102	Nguyễn Hồng Quân	1968	Nam	Trưởng khoa	Thạc sĩ	Công nghệ phần mềm
128	103	Nguyễn Nguyên Ngọc	1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ phần mềm
129	104	Lê Thị Phương	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
130	105	Phạm Thuý Hằng	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
131	106	Nguyễn Phương Thảo	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
132	107	Nguyễn Minh Phúc	1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ phần mềm
133	108	Đoàn Thùy Dương	1983	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Mạng máy tính
134	109	Nguyễn Huy Hoàng	1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ phần mềm
135	110	Nguyễn Thị Thúy Chinh	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Mạng máy tính
136	111	Đặng Đình Đức	1974	Nam	Phó trưởng khoa	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
137	112	Phạm Duy Học	1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
138	113	Nguyễn Thị Thu Hường	1979	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Địa chất mỏ
139	114	Lê Thị Bình Minh	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Địa chất công trình - Địa chất thủy văn
140	115	Nguyễn Duy Cường	1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Địa chất mỏ
141	116	Nguyễn Thị Mến	1987	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
142	117	Đinh Thanh Hoàn	1967	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ kỹ thuật Tự động hóa
143	118	Nguyễn Đình Hảo	1978	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ cơ điện
144	119	Bùi Duy Khuông	1981	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ cơ điện
145	120	Phạm Duy Quân	1991	Nam	Giảng viên	Đại học	Trắc địa mỏ
146	121	Lâm Thị Huyền	1979	Nữ	Giảng viên	Đại học	Hệ thống thông tin
	III	**Khối ngành chung**					
147	1	Nguyễn Thị Nhung	1982	Nữ	Phó trưởng BM	Tiến sĩ	Lịch sử
148	2	Lê Hồ Hiếu	1981	Nam	Giám đốc TT	Tiến sĩ	Lịch sử

149	3	Nguyễn Thị Thanh Hoa	1978	Nữ	Trưởng khoa	Thạc sĩ	Vật lý
150	4	Bùi Thị Huyền	1982	Nữ	Phó trưởng khoa	Thạc sĩ	Tiếng Anh
151	5	Đồng Thị An Sinh	1973	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Tiếng Anh
152	6	Nguyễn Thị Hương	1975	Nữ	Trưởng bộ môn	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
153	7	Lê Thị Thanh Hoa	1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
154	8	Nguyễn Thanh Huyền	1979	Nữ	Trưởng bộ môn	Thạc sĩ	Toán học
155	9	Phạm Thị Thu Hà	1977	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
156	10	Bùi Thị Hồng Vân	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
157	11	Phạm Thị Thuỷ	1981	Nữ	Trưởng bộ môn	Thạc sĩ	Hóa học
158	12	Nguyễn Thị Thanh Hà	1981	Nữ	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Vật lý
159	13	Nguyễn Thị Quế Phương	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
160	14	Bùi Thị Luyến	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
161	15	Nguyễn Thị Thu Hương	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
162	16	Mai Thị Huyền	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
163	17	Ngô Hải Yến	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
164	18	Lê Thanh Tuyền	1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
165	19	Nguyễn Thị Như Hoa	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa học
166	20	Phạm Ngọc Hải	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
167	21	Vũ Thị Thái	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
168	22	Vũ Thị Thùy Dương	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
169	23	Trần Thị Thùy Dung	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
170	24	Đoàn Trọng Hiếu	1979	Nam	Phó trưởng BM	Thạc sĩ	Toán học
171	25	Đoàn Quang Hậu	1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục quốc phòng - An ninh
172	26	Vũ Thị Thanh Huyền	1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Anh
173	27	Phạm Thị Lệ Ngọc	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
174	28	Phạm Thị Miến	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lích sử Đảng
175	29	Nguyễn Thị Hải Ninh	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
176	30	Vũ Ngọc Hà	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
177	31	Nguyễn Thị Thu Hằng	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
178	32	Hoàng Văn Hùng	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
179	33	Trần Thị Hoàn	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Triết học
180	34	Nguyễn Thị Diện	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Xã hội học
181	35	Cao Hải An	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
182	36	Đoàn Việt Dũng	1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
183	37	Hoàng Thị Trang	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
184	38	Trần Hoài Nam	1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
185	39	Nguyễn Mạnh Cường	1983	Nam	Trưởng phòng	Thạc sĩ	Toán học

186	40	Trương Thị Mỹ Lương	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hóa học
187	41	Nguyễn Thu Hiền	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
188	42	Dương Khắc Mạnh	1980	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục quốc phòng - An ninh
189	43	Trương Công Tuấn	1982	Nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục thể chất
190	44	Nguyễn Thị Hồng Lịch	1982	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tiếng Anh
191	45	Nguyễn Kim Thoa	1984	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tiếng Anh
192	46	Nguyễn Xuân Huy	1977	Nam	Phó trưởng BM	Đại học	Giáo dục quốc phòng - An ninh
193	47	Nguyễn Thị Minh Phương	1983	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tiếng Anh
194	48	Phạm Hải Châu	1977	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật
195	49	Lê Thị Hằng	1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật
196	50	Phạm Thị Hoàn	1981	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tâm lý học
197	51	Nguyễn Thị Hiền	1980	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tiếng Anh

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành I	
2	Khối ngành II	
3	Khối ngành III	22.22
4	Khối ngành IV	
5	Khối ngành V	15.7
6	Khối ngành VI	
7	Khối ngành VII	

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

CỘNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

TS. Hoàng Hùng Thắng